

GIỚI THIỆU SÁCH NHẬP VỀ THƯ VIỆN VIỆN THÔNG TIN KHXH

LƯU TRẦN TIÊU, NGÔ VĂN DOANH, NGUYỄN QUỐC HÙNG. ***Gìn giữ những kiệt tác kiến trúc trong nền văn hóa Chăm.*** - H.: Văn hóa - Dân tộc, 2005, 285 tr., Vb 44030.

Trong bức tranh văn hóa truyền thống đa sắc của đất nước Việt Nam, văn hóa Chăm chiếm một mảng màu khá lớn và đặc sắc. Nền văn hóa của người Chăm từ nhiều thế kỷ nay đã và đang đóng góp phần tạo nên sự phong phú và những giá trị bất tử cho nền Văn hóa Việt. Cuốn sách *Gìn giữ những kiệt tác kiến trúc trong nền văn hóa Chăm* là kết quả của đề tài nghiên cứu về vấn đề *Bảo vệ và phát huy các di tích Chăm* do nhóm tác giả tiến hành.

Sách gồm bốn chương chính.

Chương một giới thiệu những nét tổng quát về đặc điểm địa lý địa bàn sinh sống của người Chăm. Đây là điểm được các tác giả nhấn mạnh, coi là yếu tố đã tác động mạnh mẽ tới chất lượng những công trình kiến trúc cổ của người Chăm.

Chương hai đi sâu phân tích những đặc điểm lịch sử - văn hóa đã tác động tới phong cách kiến trúc của những công trình kiến trúc của người Chăm. Ngoài những ảnh hưởng của ấn Độ giáo thì các nghiên cứu cũng cho thấy những ảnh hưởng của quá trình lịch sử tồn tại, phát triển của người Chăm trên vùng đất miền Trung Việt Nam đã ghi lại trong những công trình kiến trúc cổ còn tồn tại tới ngày nay.

Chương ba giới thiệu tỷ mỉ về các di tích kiến trúc cổ của người Chăm như Mỹ Sơn, Chiên Đàn, Phước Lộc, ...

Chương bốn phân tích những đặc điểm nổi bật trong kỹ thuật xây dựng trong kiến trúc Chăm và công tác quản lý, bảo tồn, tôn tạo và phát huy tác dụng của những công trình văn hóa này hiện nay.

Cuối sách là phần phụ lục giới thiệu về điêu khắc Chăm, bia ký Chăm, Kút của người Chăm và phần giới thiệu Tài liệu tham khảo.

HẢI BÌNH

NGUYỄN VĂN TUẤN. ***Đầu tư trực tiếp nước ngoài với phát triển kinh tế ở Việt Nam.*** H., Tư pháp, 2005, 299 tr., Vb 43968.

Đầu tư trực tiếp nước ngoài có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế của các nước đang phát triển; nâng cao năng lực sản xuất thông qua việc cung cấp vốn, công nghệ sản xuất tiên tiến, kỹ năng và trình độ quản lý; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế... Cuốn sách *Đầu tư trực tiếp nước ngoài với phát triển kinh tế ở Việt Nam* là công trình nghiên cứu về lịch sử hình thành, phát triển và các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với kinh tế Việt Nam hiện nay.

Sách gồm 6 chương chính.

Chương một trình bày cơ sở lý luận

về những vấn đề của đầu tư trực tiếp nước ngoài như: lịch sử hình thành và xu hướng vận động, khái niệm, bản chất và một số học thuyết chính.

Chương hai phân tích về phát triển kinh tế và vai trò của đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với tăng trưởng và phát triển kinh tế tại các nước.

Chương ba đi sâu tìm hiểu mối liên hệ giữa chính sách đầu tư trực tiếp nước ngoài và vấn đề tự do hóa đầu tư qua các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp tới môi trường đầu tư trực tiếp từ nước ngoài và nội dung các chính sách đầu tư.

Chương bốn và chương năm giới thiệu về sự hình thành, phát triển và đặc điểm đầu tư trực tiếp nước ngoài ở Việt Nam; đánh giá tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với phát triển kinh tế ở Việt Nam thời gian vừa qua.

Chương sáu đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đối với phát triển kinh tế ở Việt Nam hiện nay.

Cuối sách là phần Kết luận và danh mục Tài liệu tham khảo.

MINH ĐỨC

VƯƠNG MINH KIẾT. Quản lý và phát triển kinh doanh. H., Lao động - Xã hội, 2005, 418 tr., Vb 43966.

Nội dung cuốn sách tập trung giới thiệu những kiến thức cơ bản cần có cho người mới bước vào kinh doanh. Tác giả cũng phân tích những kiến thức và kinh nghiệm cần có giúp công việc kinh doanh đạt được thành công từ những kiến thức về quản lý chất lượng sản phẩm, xây dựng chiến lược quảng cáo và

bán hàng. Tác giả cũng rất đề cao những giá trị thương mại của thương hiệu trong kinh doanh.

Sách gồm năm chương được chia thành hai phần chính.

Phần thứ nhất (gồm ba chương) trình bày những kiến thức về quản trị kinh doanh như việc lập kế hoạch, quản lý chiến lược, hoạt động tiếp thị, định giá sản phẩm, nghệ thuật bán hàng, quản trị bán hàng và phân chia sẻ những bí quyết trong kinh doanh.

Phần thứ hai (gồm hai chương) phân tích những bí quyết trong việc phát triển kinh doanh, bao gồm những kiến thức về xây dựng, định giá và phát triển thương hiệu; thực hiện chiến dịch quảng cáo và lựa chọn phương tiện quảng cáo một cách hiệu quả đối với từng loại sản phẩm. Tác giả cũng phân tích những nguyên nhân khiến quảng cáo trở nên phản tác dụng.

MINH ĐỨC

NGUYỄN THỊ BÌNH. Thị trường EU các quy định pháp lý liên quan đến chính sách sản phẩm trong marketing xuất khẩu. H., Lao động - Xã hội, 2005, 335 tr., Vb 43970.

Qua nội dung cuốn sách, tác giả đưa ra cơ sở lý luận mới về việc đánh giá marketing; phân tích những quy định có tính chất pháp lý trên thị trường EU và đánh giá khả năng của các doanh nghiệp Việt Nam đối với các quy định về sản phẩm nhập khẩu.

Sách gồm năm chương chính.

Chương một phân tích những vấn

đề chung về chính sách sản phẩm trong marketing xuất khẩu. Theo tác giả, đây là một trong những khâu trọng yếu để khẳng định doanh nghiệp có thành công trong chiếm lĩnh thị trường và có lợi nhuận hay không.

Chương hai giới thiệu với độc giả những đặc điểm nổi bật của EU, thị trường EU và những quy định pháp lý của EU đối với sản phẩm nhập khẩu, đặc biệt là từ khu vực các nước đang phát triển.

Chương ba đưa ra những đánh giá đối với khả năng đáp ứng của hàng xuất khẩu Việt Nam trước những quy định của EU qua việc phân tích khả năng của bốn nhóm hàng xuất khẩu chính cũng như của các doanh nghiệp Việt Nam.

Chương bốn gồm những nhận định về triển vọng xuất khẩu hàng hoá Việt Nam sang EU và phân tích định hướng xuất khẩu của Việt Nam đến 2020.

Chương năm giới thiệu một số định hướng cả ở tầm vĩ mô và vĩ mô nhằm nâng cao khả năng đáp ứng các quy định pháp lý của hàng xuất khẩu Việt Nam.

Cuối sách là phần phụ lục.

HOÀNG DŨNG

NGÔ VĂN MINH. Cách mạng tháng Tám tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ. Đà Nẵng, 2005, 308 tr., Vb 43989.

Qua nội dung cuốn sách, tác giả giới thiệu với bạn đọc những sự kiện, hoạt động có tính chất quyết định trong cuộc vận động cách mạng giai

đoạn 1939-1945 và trong cách mạng tháng Tám diễn ra tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ.

Sách gồm bốn chương.

Chương mở đầu giới thiệu quá trình vận động cách mạng tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ trước khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ.

Chương một đi sâu tìm hiểu quá trình chuyển hướng đấu tranh chuẩn bị đón thời cơ khởi nghĩa của Đảng bộ miền Trung qua việc khôi phục cơ sở cách mạng, chuyển hướng hoạt động của các đảng bộ và hoạt động của các chiến sĩ cách mạng trong nhà tù đế quốc.

Chương hai phân tích cao trào cách mạng trước và trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ là Khánh Hoà, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Đà Nẵng, Ninh Thuận, Bình Định, Phú Yên, Bình Thuận...

Trong chương ba, tác giả đưa ra những nhận xét chung về Cách mạng tháng Tám tại các tỉnh ven biển Nam Trung Bộ như vai trò của các Đảng bộ địa phương, tính chủ động của các Đảng bộ trong việc chớp thời cơ khởi nghĩa và sự ứng biến linh hoạt trong lúc khởi nghĩa.

Cuối sách là phần kết luận và phần phụ lục.

HẢI BÌNH